

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KON RẪY**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Rẫy, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình:
Nâng cấp đường Duy Tân đoạn nối tiếp vào thôn 3 thị trấn Đăk RVe**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 10/3/2025 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục; Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Kon Rẫy về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục; Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025 và năm 2025;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện tại Tờ trình số 48/TTr-BQL ngày 24/03/2025 (kèm theo Thông báo kết quả thẩm định số 03/TBTD-KT,HT&ĐT ngày 20/03/2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện) và đề xuất của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 36/TTr-TCKH ngày 24/03/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường Duy Tân đoạn nối tiếp vào thôn 3 thị trấn Đăk Rve, với những nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp đường Duy Tân đoạn nối tiếp vào thôn 3 thị trấn Đăk Rve.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Kon Rẫy.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Từng bước xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị, đáp ứng tiêu chí đô thị văn minh; nâng cao chất lượng đời sống nhân dân trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị trấn Đăk Rve nói riêng và huyện Kon Rẫy nói chung.

4.2. Quy mô đầu tư:

- Chiều dài đoạn tuyến xây dựng: $L = 589,21\text{m}$.
- Tốc độ thiết kế: $V = 30\text{Km/h}$.
- Độ dốc dọc lớn nhất: $I_{\max} = 7,20\%$
- Bề rộng nền đường trung bình: $B_{\text{ntb}} = 5,0\text{m}$.
- Bề rộng mặt đường trung bình: $B_{\text{mtb}} = 3,50\text{m}$. Độ dốc ngang $I_{\text{m}} = 2\%$.
- Bề rộng lề đường gia cố trung bình: $B_{\text{l}} = 0,75 \times 2 = 1,5\text{m}$. Độ dốc ngang $I_{\text{ll}} = 2\%$.

* Kết cấu mặt đường:

- BTNC (C12.5) dày 5cm.
- Tưới nhựa pha dầu dính bảm 0,5lít/m².
- Bù vênh BTNC (C12.5) dày TB 3cm.
- Tưới nhựa pha dầu dính bảm 0,5lít/m².
- Kết cấu mặt đường cũ.

* Kết cấu mặt đường đoạn bù vênh cấp phối đá dăm:

- BTNC (C12.5) dày 5cm.
- Tưới nhựa pha dầu thấm bảm 1,0lít/m².
- Bù vênh CPDD loại 1 Dmax25.
- Kết cấu mặt đường cũ.

* Kết cấu lề đường gia cố:

- BTXM M250 đá 1x2 dày 18cm.
- Lót 01 lớp giấy dầu.
- Nền đường $K \geq 95$.

* Các hạng mục khác:

- Sửa chữa hố thu Cống bản KT(60x60)cm; Chân khay, ốp mái ta luy hạ lưu bằng bê tông đổ tại chỗ trên 1 lớp giấy dầu. Nạo vét thân cống bị lấp.
- Rãnh dọc gia cố KT(120*40*40)cm bằng bê tông đổ tại chỗ trên 1 lớp giấy dầu.
- Nạo vét rãnh dọc gia cố bị lấp KT(120*40*40)cm.
- Rãnh dọc đào trần KT(120*40*40)cm.

5. Tổ chức khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH MTV Thiên Quang Kon Tum.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:

6.1. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

6.2. Diện tích sử dụng đất: Khoảng: 0,43ha (đầu tư công trình trên tuyến đường hiện hữu).

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình và thời hạn sử dụng công trình theo thiết kế:

- Loại, nhóm dự án: Dự án nhóm C.
- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.
- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Khoảng 50 năm (Mặt đường, nền đường)⁽¹⁾.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu:

8.1. Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước (thiết kế bản vẽ thi công).

8.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu:

* **Khảo sát**

⁽¹⁾ QCVN 03:2022/BXD là quy chuẩn quy định về việc phân cấp công trình theo các tiêu chí hậu quả – thời hạn sử dụng và phân loại kỹ thuật cháy đối với công trình.

- Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1:500; 1:1000; 1:2000; 1:5000; 1:10000; 1:25000 96TCN 43-1990.

- Công tác trắc địa trong xây dựng công trình. Yêu cầu chung TCVN 9398:2012.

- Tiêu chuẩn kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình TCXDVN 364-2006.

- Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản TCVN 4419: 1987.

- Quy trình khảo sát đường ô tô 22TCN 263 – 2000.

- Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN.

- Quy trình khảo sát thủy văn 22 TCN 27-84.

- Quy trình khảo sát, tính toán khí tượng thủy 14 TCN 4-2003.

- Quy trình khoan thăm dò địa chất công trình TCVN 9437:2012.

- Các quy trình, quy phạm và tiêu chuẩn khác liên quan được áp dụng.

*** Thiết kế:**

- Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế TCVN 4054:2005.

- Áo đường mềm – các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế 22 TCN 211 – 06.

- Quy trình thiết kế áo đường cứng 22TCN 223-95.

- Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông TCCS 39: 2022/TCĐBVN.

- Thép cốt bê tông TCVN 1651:2018.

- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 5574:2012.

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành được áp dụng.

9. Tổng mức đầu tư: 1.870.000.000 đồng (*Một tỷ, tám trăm bảy mươi triệu đồng*), trong đó:

TT	Hạng mục chi phí	Giá trị (đồng)
1	Chi phí xây dựng	1.532.439.000
2	Chi phí quản lý dự án	42.908.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	193.648.000
4	Chi phí khác	13.746.000
5	Chi phí dự phòng	87.259.000
	Tổng cộng	1.870.000.000

10. Tiến độ thực hiện dự án: 01 năm (*năm 2025*).

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án

- Nguồn vốn: Phân cấp đầu tư theo tiêu chí định mức quy định tại Nghị quyết HĐND tỉnh và nguồn vốn hợp pháp khác.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Phân cấp đầu tư theo tiêu chí định mức quy định tại Nghị quyết HĐND tỉnh năm 2025 là 1.600 triệu đồng và nguồn vốn hợp pháp khác 270 triệu đồng.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (*nếu có*): Không thực hiện (*công trình đầu tư trên tuyến đường hiện hữu*).

14. Các nội dung khác

- Hình thức đầu tư: Nâng cấp, sửa chữa.

- Giải pháp thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng và tổng mức đầu tư: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện thẩm định tại Thông báo số 03/TBTD-KT&HT ngày 20/03/2025.

- Các nội dung khác: Thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư (*Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện*)

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu kèm theo hồ sơ trình UBND huyện phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường Duy Tân đoạn nối tiếp vào thôn 3 thị trấn Đăk RVe nêu trên.

- Căn cứ Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình được phê duyệt, triển khai các bước tiếp theo đúng quy định; tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về đấu thầu, quản lý đầu tư xây dựng công trình.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện trước pháp luật, trước UBND huyện về tiến độ, kết quả và hiệu quả đầu tư xây dựng công trình nêu trên.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND huyện về kết quả thẩm định hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán xây dựng công trình nêu trên.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND huyện về kết quả thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường Duy Tân đoạn nối tiếp vào thôn 3 thị trấn Đăk RVe nêu trên.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng Phòng Tài chính

- Kế hoạch huyện; Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện; Giám đốc

Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện; Chủ tịch UBND thị trấn Đăk RVe và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thủy